

THÔNG BÁO
Về việc Yêu cầu báo giá thuốc

Kính gửi: Các cơ sở sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh dược
(các Quý doanh nghiệp dược)

Hiện tại, Bệnh viện Sản-Nhi Bắc Ninh số 1 đang có nhu cầu mua sắm thuốc Dydrogesterone 10mg và Progesterone 200mg phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 năm 2025-2026. Bệnh viện kính yêu cầu các Quý doanh nghiệp dược quan tâm, cung cấp thông tin về giá thuốc, theo các nội dung sau:

Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản-Nhi Bắc Ninh số 1
- Tên gói thầu: Mua thuốc generic phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 (đợt 2 năm 2025).
- Tên danh mục yêu cầu báo giá: 02 danh mục thuốc Generic (chi tiết theo phụ lục đính kèm).
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên bà: Dương Thị Thu Hiền
 - Chức vụ: Phó trưởng khoa Dược
 - Số điện thoại: 0966222629
 - Địa chỉ: Khoa Dược- Bệnh viện Sản-Nhi Bắc Ninh số 1. Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.
 - Email: dshien140383@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Hình thức tiếp nhận báo giá: trực tiếp.
Số lượng bản báo giá: 03 bản gốc
- Địa điểm phát hành Yêu cầu báo giá: <https://muasamcong.mpi.gov.vn> hoặc <http://benhviensannhibacgiang.vn>
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ thời điểm phát hành thành công Thông báo yêu cầu báo giá đến trước 09 giờ 00 phút ngày 01 tháng 12 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của thuốc phù

hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá thuốc.

8. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 01/12/2025

Báo giá của Quý công ty cung cấp sẽ là căn cứ để Bệnh viện xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua thuốc generic phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 (đợt 2 năm 2025)". Rất mong nhận được sự quan tâm tham gia của Quý doanh nghiệp được.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD, TC-KT.

GIÁM ĐỐC

Lê Công Tước

DANH MỤC THUỐC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BVSNBNS1, ngày / /2025 của Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 1)

STT	STT theo TT 20	Tên hoạt chất	Tên thuốc	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	GDCLH hoặc GPNK	Hạn dùng (tuổi thọ)	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai/kê khai lại	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền
1	763	Dydrogesteron		10mg	Uống	viên		1					viên		26.000		
2	774	Progesteron		200mg	Uống, đặt âm đạo	viên nang		1					viên		12.000		
		Tổng cộng: 02 khoản															

* Phân nhóm thuốc theo quy định tại Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập:

Nhóm 1 bao gồm thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu để lưu hành tại Việt Nam và đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

- a) Được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP tại nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP;
- b) Thuốc thuộc danh mục thuốc biệt dược gốc hoặc sinh phẩm tham chiếu do Bộ Y tế công bố;
- c) Được sản xuất toàn bộ các công đoạn tại Việt Nam và phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:
 - Sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc dây chuyền sản xuất thuốc đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP và được cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc nguyên tắc, tiêu chuẩn tương đương EU-GMP;
 - Được cơ quan quản lý dược của nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA cấp phép lưu hành theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Thông tư này;
 - Thuốc lưu hành tại Việt Nam và thuốc được cơ quan quản lý dược của nước thuộc danh sách SRA hoặc EMA cấp phép lưu hành phải có cùng công thức bào chế, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, phương pháp kiểm nghiệm; dược chất, tá dược phải có cùng tiêu chuẩn chất lượng, cơ sở sản xuất, địa điểm sản xuất theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Thông tư này.

